

UBND HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON XÃ THANH YÊN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm: 2023-2024

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường mầm non xã Thanh Yên

2. Địa chỉ: Thôn Việt Yên, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

Điện thoại: 02153954179

Địa chỉ thư điện tử: thanhhyendb@gmail.com

Cổng hoặc trang thông tin điện tử: <https://mnthanhyen.huyendienbien.edu.vn/>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Công lập

Cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp: UBND huyện Điện Biên

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

* **Sứ mệnh:** Xây dựng trường mầm non hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm, hướng tới sự phát triển toàn diện, giúp trẻ rèn luyện phẩm chất năng lực cần thiết để tự nhận thức, tăng cường khả năng thích nghi với sự biến đổi của môi trường và sự phát triển của xã hội. Tạo nhiều cơ hội cho trẻ khám phá thế giới xung quanh để tiếp thu kiến thức, kỹ năng và trải nghiệm thực tế tạo nên một thế hệ trẻ thể lực khỏe mạnh, trí tuệ thông minh, nhân cách hoàn thiện. Tạo dựng một đội ngũ giáo viên đạo đức, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, tích cực đổi mới sáng tạo không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục trẻ toàn diện. Chủ động gắn kết và phát huy vai trò của cha mẹ và người nuôi dưỡng trẻ tích cực hỗ trợ phối kết hợp với nhà trường phát triển tối đa tiềm năng của trẻ.

* **Tầm nhìn:** Trường mầm non xã Thanh Yên giữ vững là trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ II và kiểm định chất lượng về giáo dục. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, giúp trẻ phát triển hoàn thiện thể chất, kỹ năng sống. Xây dựng môi trường giáo dục Xanh - An toàn - Thân thiện - Hạnh phúc, tôn trọng sự khác biệt và tố chất riêng của từng trẻ, từ đó định hình tính cách và định hướng cho trẻ phát triển trong tương lai với khả năng tư duy độc lập, sáng tạo, phát triển một cách toàn diện về tình cảm, thể chất trí tuệ, thẩm mỹ, mối quan hệ xã hội và khả năng giao tiếp tiếng Việt thành thạo là nền tảng cho trẻ bước vào trường tiểu học.

* **Mục tiêu giáo dục mầm non**

Mục tiêu của giáo dục mầm non là giúp trẻ phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lí, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học suốt đời.

Xây dựng trường học hạnh phúc, uy tín, chất lượng. Nơi phụ huynh, học sinh tin cậy. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên. Ổn định về chất lượng: Môi trường học tập tốt nhất cho trẻ; Đáp ứng sự mong đợi của Quý phụ huynh học sinh; Thỏa mãn sự phát triển tự nhiên của trẻ; Tạo dựng tính tự lập cho trẻ; Định hướng cho trẻ có thói quen tốt trong nếp sống và sinh hoạt; Liên tục nâng cao kết quả nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ bền vững.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường mầm non Thanh Yên thành lập vào ngày 18/7/1996. Trường có tổng diện tích là 2.758,1m², trong đó diện tích xây dựng là 1758,1m², diện tích sân chơi là 800m², diện tích vườn là 200m². Trường xây dựng gồm 9 phòng học và các phòng chức năng cùng với hệ thống trang thiết bị đồng bộ hiện đại đáp ứng cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ theo yêu cầu, cơ sở vật chất khang trang, môi trường học tập an toàn - sạch - đẹp, có đầy đủ các phòng học cho từng độ tuổi đảm bảo diện tích, có đủ các phòng chức năng theo quy định như phòng giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật, phòng Tin học - Ngoại ngữ, phòng họp của giáo viên, thư viện với đầy đủ các trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động.

Trải qua hơn 27 năm xây dựng và phát triển, nhà trường đã có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự nghiệp giáo dục của địa phương. Từ năm học 2019 đến năm 2023 trường liên tục đạt tập thể lao động tiên tiến và tập thể lao động xuất sắc được Ủy ban nhân dân huyện tặng giấy khen và Ủy ban nhân dân Tỉnh, Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen. Tổ chức Công đoàn nhiều năm liền đạt công đoàn vững mạnh xuất sắc được Công đoàn giáo dục, Liên đoàn lao động huyện Điện Biên, Liên đoàn lao động tỉnh Điện Biên tặng giấy khen và bằng khen. Chi bộ Đảng trong nhà trường nhiều năm liên tục hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng bộ xã Thanh Yên tặng giấy khen.

Trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ theo Điều lệ trường mầm non, có phẩm chất đạo đức tốt, phẩm chất chính trị vững vàng, nhiệt tình, có trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, năng động, sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. 100% giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó trình độ trên chuẩn 15/18 giáo viên đạt 83,3%, giáo viên dạy giỏi các cấp 14/18 đạt 77,8%. Qua các đợt thanh tra, kiểm tra của Phòng Giáo dục và Đào tạo, giáo viên đều được đánh giá, xếp loại chuyên môn nghiệp vụ đạt giỏi. Chất lượng đội ngũ giáo viên, chất lượng chăm sóc giáo dục không ngừng được nâng lên và được khẳng định qua kết quả đánh giá chất lượng của từng năm học, đáp ứng đủ điều kiện trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 2, đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3. Hằng năm nhà trường làm tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo ngành, lãnh đạo địa phương, phối hợp với các cơ quan đoàn thể đóng trên địa bàn, phụ huynh học sinh xây dựng và phát triển nhà trường nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và tổ chức tốt các hoạt động của nhà trường.

Trẻ đến trường ngoan, lễ phép, mạnh dạn trong giao tiếp, tích cực tham gia vào các hoạt động, trẻ có nề nếp tốt trong việc thực hiện các hoạt động như học tập, vui chơi, vệ sinh, lao động.

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

Người đại diện: Lương Thị Xoan, chức vụ Hiệu trưởng, số ĐT: 0838892468, địa chỉ thư điện tử luongthixoan6@gmail.com
Địa chỉ nơi làm việc: Trường mầm non xã Thanh Yên, thôn Việt Yên, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập trường: số 487/QĐ-UBND ngày 16/03/2009 của UBND huyện Điện Biên.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường: số 3004/QĐ-UBND ngày 16/10/2023 QĐ Về việc bổ sung thành viên Hội đồng trường Trường mầm non xã Thanh Yên nhiệm kỳ 2021- 2026.

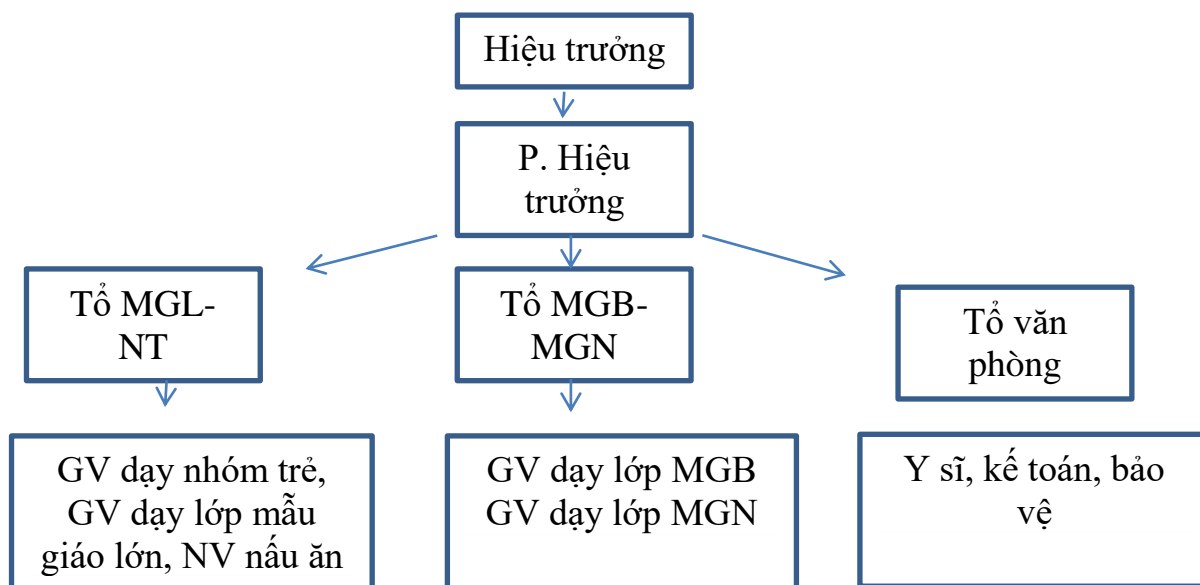
Danh sách Hội đồng trường MN xã Thanh Yên

1. Lương Thị Xoan - Hiệu trưởng - Chủ tịch hội đồng trường
2. Cà Quốc Phú- Phó CT UBND xã Thanh Yên
3. Nguyễn Hương Giang- Phó hiệu trưởng- Chủ tịch công đoàn
4. Lò Văn Hiêng - Trưởng BDDCMHS trường
5. Đàm Thị Quỳnh - Tổ phó tổ CM MGL-NT
6. Vũ Thị Thu Hiền - Tổ trưởng tổ MGB-MGN
7. Nguyễn Thị Dung - Kế toán
8. Đặng Thị Huyền - Tổ trưởng tổ văn phòng
9. Lò Thị Duyên - Bí Thư đoàn thanh niên

c) Quyết định bổ nhiệm hiệu trưởng Lương Thị Xoan (số 2927/QĐ-UBND ngày 22/12/2020), phó hiệu trưởng Nguyễn Hương Giang (số 2366/QĐ-UBND ngày 01/10/2021)

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (số 149a/QĐ-MNTY ngày 05/10/2023);

Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục:



đ) Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có); số 641/QĐ-UBND ngày 31/5/2007 QĐ về việc tách trường mầm non xã Thanh Yên để thành lập trường mầm non số 2 xã Thanh Yên.

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo trường mầm non xã Thanh Yên

Lương Thị Xoan, chức vụ Hiệu trưởng, số ĐT: 0838892468, địa chỉ thư điện tử luongthixoan6@gmail.com

Địa chỉ nơi làm việc: Trường mầm non xã Thanh Yên, thôn Việt Yên, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục (Số 69a/KH-MNTY ngày 20/8/2021); quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục (Số 151/QĐ-MNTY ngày 9/10/2023); các nghị quyết của hội đồng trường (hồ sơ hội đồng trường); quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính (05/QĐ-MNTY ngày 04/01/2023 Quy chế Chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp công lập năm 2023; số Số:128 /QC-MNTY ngày 15/9/2023 quy chế chi tiêu nội bộ các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2023 - 2024); chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục (Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định một số chính sách phát triển giáo dục mầm non; số 173/TB-VPCP ngày 22/4/2024 kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Phiên họp của Ủy ban Quốc gia Đổi mới giáo dục và đào tạo về “Đổi mới, phát triển giáo dục mầm non đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá XII "Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 3 đến 5 tuổi".); kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN³

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

- Tổng số CBGV-NV: 24 trong đó:

+ CBQL: 02 (ĐH GDMN: 2/2; ĐHQGLGD: 1/2; TCLLCT:2/2)

+ Giáo viên: 19 (ĐH GDMN: 16/19;; TCLLCT:1/19)

+ Nhân viên: 03 (ĐH: 01 (Kế toán); TC: 01 (y sĩ); 01 hợp đồng lao động là bảo vệ được bồi dưỡng công tác bảo vệ trường học)

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp:

- Số CBQL đạt chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng loại tốt: 2/2

- Số giáo viên xếp loại chuẩn nghề nghiệp khá trở lên đạt 100%, trong đó loại tốt: 6/19=31,5%

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

100% cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định (trong đó có 02 cán bộ quản lý và 19 giáo viên)

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT⁴

1. Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một trẻ em; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Tổng diện tích 2758,1m², bình quân tối thiểu cho một trẻ 13,4m²/trẻ(vượt quy định 1,4 m²/trẻ), trong đó diện tích xây dựng công trình là 1.758,1 (chiếm 63,7%); diện tích sân vườn (cây xanh, sân chơi) là 1000 m² (chiếm 36,3%) đảm bảo theo quy định.

2. Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn (áp dụng cho các cơ sở giáo dục có tổ chức nấu ăn); khối phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Nhà trường được xây dựng kiên cố diện tích khuôn viên và các công trình đảm bảo theo quy định. Diện tích bình quân tối thiểu trên trẻ, diện tích sân vườn, diện tích sân chơi đảm bảo, được quy hoạch, thiết kế phù hợp giúp trẻ khám phá, học tập. Các nhóm lớp học và các khối phòng hành chính quản trị bảo đảm đủ diện tích và được bố trí sắp xếp phù hợp, có đầy đủ đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho từng khối lớp và thiết bị đồ dùng đồ chơi tự làm đảm bảo bền đẹp. Bếp ăn được xây dựng theo quy trình một chiều với đầy đủ các đồ dùng nhà bếp, có kho lưu trữ thực phẩm, có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn hàng ngày và đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm. Khu vệ sinh cho giáo viên, trẻ được xây dựng đảm bảo diện tích, đủ các thiết bị, phương tiện vệ sinh, thuận tiện cho việc sử dụng. Có nguồn nước sạch đảm bảo vệ sinh, có hệ thống thu gom, xử lý rác thải đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng bệnh. Hằng năm nhà trường có kiểm kê, bảo quản và sử dụng có hiệu quả các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có. Có kế hoạch tu sửa và bổ sung các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi kịp thời đảm bảo hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường.

- Có 9 phòng học/9 nhóm lớp, trong đó nhóm trẻ 25-36 tháng: 03 nhóm; lớp mẫu giáo 3-4 tuổi: 02 lớp; lớp mẫu giáo 4-5 tuổi là: 02 lớp; lớp mẫu giáo 5-6 tuổi: 02 lớp; các lớp có đầy đủ hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ chơi, tủ đồ dùng cá nhân, tài liệu đảm bảo đủ theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, được sắp xếp hợp lý, an toàn thuận tiện khi sử dụng. Phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ đảm bảo theo quy định, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, phòng ngủ có đủ chăn, chiếu, gối, quạt, hệ thống tủ đựng các đồ dùng phục vụ cho trẻ ngủ, thuận tiện khi sử dụng.

- Có 01 phòng giáo dục thể chất 72,8m² đầy đủ đồ dùng phát triển vận động đảm bảo theo quy định.

- Có 01 phòng giáo dục nghệ thuật 60m² có đàn, gương, gióng múa, trang phục.

- Có 01 phòng Tin học-Ngoại ngữ 60m² với đầy đủ thiết bị công nghệ thông tin phù hợp, phục vụ các hoạt động vui chơi, khám phá và làm quen với công nghệ thông tin, ngoại ngữ của trẻ em;

- Có thư viện cho bé với diện tích 60m² với đủ tài nguyên thông tin, bảo đảm phù hợp với độ tuổi, tâm lý của trẻ em; đáp ứng nhu cầu hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và yêu cầu giáo dục của giáo viên; phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục trong chương trình giáo dục mầm non

- Nhà trường có đủ các phòng, đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT- BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non: phòng Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng, văn phòng trường, phòng họp được đặt ở vị trí thuận tiện cho công tác quản lý và được bố trí độc lập; phòng bảo vệ có vị trí quan sát thuận lợi; phòng y tế có vị trí thuận tiện cho công tác sơ cứu; phòng hành chính - quản trị; phòng dành cho nhân viên; nhà kho có diện tích đảm bảo, khu vệ sinh dành cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có đầy đủ trang thiết bị, được bố trí thuận tiện, đảm bảo vệ sinh môi trường:

+Văn phòng trường có diện tích 70m²;

- + Phòng Hiệu trưởng có diện tích 30,6m²,
- + Phòng phó Hiệu trưởng có diện tích 23,5m²,
- + Phòng hành chính quản trị có diện tích 15m²;
- + Phòng họp 60m²;
- + Phòng y tế 15m²,
- + Phòng bảo vệ 15 m²
- + Phòng nhân viên 15m²
- + Nhà kho 40m² các phòng đủ diện tích đảm bảo theo quy định Điều lệ trường Mầm non

non

+ Khu để xe dành cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đều có mái che đảm bảo an toàn tiện lợi có diện tích 80m²

+ Bếp ăn được thiết kế và hoạt động một chiều, hợp vệ sinh với tổng diện tích 62m², bình quân 0,3m²/trẻ.

- Phòng vệ sinh của trẻ có diện tích là 82m² (0,4m²/trẻ), có vách ngăn cao 1,2m giữa chỗ đi tiểu và bồn cầu, bố trí từ 01 tiểu treo cho bé trai, từ 05 xí bệt cho bé gái, khu vực rửa tay của trẻ được bố trí riêng với tiêu chuẩn 08 trẻ/ chậu rửa, các thiết bị được lắp đặt phù hợp với độ tuổi, thuận tiện cho việc sử dụng, dễ quan sát trẻ và thuận lợi cho trẻ khuyết tật sử dụng.

3. Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

Nhà trường có các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ em theo quy định tại văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/03/2015 về ban hành danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non.

09/09 nhóm, lớp đủ đồ dùng, thiết bị dạy học.

4. Số lượng đồ chơi ngoài trời, một số thiết bị và điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khác.

Trường có 10 đồ dùng đồ chơi ngoài trời đảm bảo đủ tiêu chí trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, khai thác sử dụng hiệu quả.

100% máy tính trong nhà trường được kết nối Internet, Wifi phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học.

Hằng năm nhà trường được mua sung các thiết bị dạy học ngoài danh mục đáp ứng hoạt động giáo dục trẻ.

100% các nhóm, lớp làm đồ dùng, đồ chơi đảm bảo tính giáo dục, an toàn, bền đẹp phục vụ cho các hoạt động giáo dục được lựa chọn theo quy định thông tư 47/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non. Thực hiện khai thác và đưa vào sử dụng. thường xuyên có hiệu quả trong các hoạt động giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC⁵

Giữ vững trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 (QĐ Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của UBND tỉnh Điện Biên V/v công nhận và cấp bằng công nhận cho các trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia) với nhiều tiêu chí vượt mức, được nhân dân, chính quyền địa phương

đánh giá cao. Là địa điểm tin cậy để các trường trong và ngoài huyện tham quan học tập.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC⁶

* *Chất lượng chăm sóc:*

- Tổ chức ăn bán trú tại trường cho 211/211 trẻ=100%, xây dựng thực đơn theo mùa và chế độ ăn cho trẻ tại trường được bảo đảm dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Phối kết hợp với trạm y tế xã khám, phát thuốc theo định kì, phòng chống bệnh dịch, tuyên truyền trẻ đủ điều kiện tiêm phòng dịch.

- Làm tốt công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh đồ dùng, đồ chơi ở các lớp.

- 100% trẻ được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng và khám sức khỏe định kỳ, kết quả:

+ Cân nặng: BT: 209/211 đạt 99,1%, SDD thể nhẹ cân: 2/211 còn 0,9%, SDD nặng: 0, thừa cân 0.

+ Chiều cao: BT: 209/211 đạt 99,1%, SDD thể thấp còi: 2/211 còn 0,9%.

+ Cân nặng theo chiều dài/ chiều cao: BT: 211/211 đạt 100%, SDD thể gầy còm: 0; SDD thể gầy còm mức độ nặng: 0; thừa cân: 0; béo phì: 0.

* *Chất lượng giáo dục:*

+ Bé khỏe: 209/211 cháu đạt 99,1%

+ Tổng số đạt bé ngoan: 211/211 cháu đạt 100%

+ Tổng số đạt bé sạch: 211/211 cháu đạt 100%

+ Tổng số đạt bé chăm: 207/211 cháu đạt 98%

+ Kết quả đánh giá trẻ theo mục tiêu cuối tuổi độ: số trẻ đạt từ 70% các mục tiêu trở lên: 144/144 trẻ đạt 100%, số trẻ đạt dưới 70% các mục tiêu: 0 trẻ. Trẻ hoàn thành CT GDMN 53/53 trẻ, tỷ lệ 100%.

* *Kết quả các hội thi*

- Hội thi BKBN cấp trường kết quả: Tổng số trẻ tham gia: 105/211 trẻ, đạt 49,8%; tổng số trẻ đạt giải: 53/105 trẻ, đạt 50,5%; tổng số trẻ được công nhận: 52/105 trẻ, tỷ lệ 49,5%

- Giao lưu “ Tài năng của bé” cấp cụm có 20 trẻ tham gia và đạt 1 giải nhất, 1 giải nhì, 1 giải ba. Giải nhì bóng chuyền của huyện.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH⁷

Nhà trường thực hiện lập dự toán thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản theo quy định; định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản, lưu trữ chứng từ thu, chi, quyết toán đầy đủ và công khai. Quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và các quy định hiện hành. Làm tốt công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động chăm sóc, giáo dục. Ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài sản và các hoạt động trong nhà trường. Không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

a) Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí: **3.810.347.265đ** (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài

trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

b) Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...) **3.427.938.330đ**; chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mượn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...) **252.192.823đ**; chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm:

- Học phí: Thực hiện thu theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức học phí năm học 2022-2023 và mức học phí từ năm học 2023-2024 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Tổng số học phí thu năm 2023 là **70.746.400đ**.

- Lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển thực hiện theo: Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Công văn số 2056/SGDĐT-KHTC, ngày 22/8/2023 của Sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên về hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2023-2024; Số 2112/UBND-GDĐT ngày 25/8/2023 V/v hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2023-2024; Văn bản số 169/UBND-VP của UBND xã Thanh Yên ngày 05/9/2023 V/v thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2023 – 2024. Mức ăn bán trú 20.000đ/ngày/học sinh (nhà trẻ 2 bữa chính và 01 bữa phụ; mẫu giáo 1 bữa chính và 01 bữa phụ).

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp: Thực hiện theo hướng dẫn nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non. Tổng số tiền **104.635.200đ** trong đó: Hỗ trợ CPHT số tiền: **11.250.000đ**; Hỗ trợ NĐ 105 số tiền: **14.080.000đ**; Miễn, giảm học phí số tiền: **2.030.000đ**; Nuôi em số tiền: **77.275.200đ** đối với người học

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC⁸

- Huy động số học sinh ra lớp đạt chỉ tiêu cấp trên giao.

- Trường đạt Tập thể lao động xuất sắc, được Sở GD&ĐT tặng giấy khen (QĐ số 1537/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 của UBND tỉnh Điện Biên, Quyết định V/v khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 cho tập thể cá nhân thuộc huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên).

- Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng ủy xã Thanh Yên tặng giấy khen (QĐ số 170-QĐ/ĐU ngày 25/01/2024 của Đảng bộ xã Thanh Yên).

- Công đoàn trường được LĐLĐ tỉnh tặng bằng khen (QĐ số 221/QĐ-LĐLĐ ngày 09/8/2024 của LĐLĐ tỉnh Điện Biên).
- Đoàn thanh niên được UBND xã tặng giấy khen (QĐ số 32/QĐ-UBND ngày 03/3/2024 của UBND xã Thanh Yên)
- Trường đạt trường văn hóa 5 năm liền (QĐ số 172/QĐ-UBND ngày 31/5/2024 của LĐLĐ tỉnh Điện Biên Quyết định V/v công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, đạt chuẩn văn hóa giai đoạn 2 năm (2022-2023), 5 năm (2019-2023).
- Có 24/24 cá nhân đạt LĐTT (QĐ số 1485/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 QĐ V/v công nhận LĐTT cho các cá nhân ngành GD&ĐT huyện Điện Biên năm học 2023-2024).
- Có 5 cá nhân đạt CSTĐ (QĐ số 1487/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 QĐ V/v công nhận CSTĐ cho các cá nhân ngành GD&ĐT huyện Điện Biên năm học 2023-2024). Có 3 cá nhân được UBND huyện tặng giấy khen (QĐ số 257/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 QĐ V/v khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024). 03 lượt cá nhân được UBND xã tặng giấy khen (Số 269/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND xã Thanh Yên).
- Có 01 cá nhân được Tỉnh ủy tặng bằng khen (QĐ 4499-QĐ/TU ngày 11/4/2024 của Tỉnh ủy tỉnh Điện Biên V/v khen thưởng chi bộ, đảng viên đạt tiêu chuẩn HTXS NV tiêu biểu 5 năm liền). 01 cá nhân được UBND tỉnh tặng bằng khen (QĐ số 1537/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 của UBND tỉnh Điện Biên); 01 cá nhân được Bộ GD&ĐT tặng bằng khen (TB số 2007/TB-SGDĐT ngày 26/7/2024 của Sở GD&ĐT).

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

Lương Thị Xoan